

Số: 08/CBTT/LKW

Long Khánh, ngày 22 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
- Mã chứng khoán: LKW
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 Bis, đường Cách mạng tháng 8, P.Xuân Bình, TP.Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
- Điện thoại: 02513.877.241 Fax: 02513.783.897
- Trang Website: <http://www.capnuoclongkhanh.com.vn>
- Người thực hiện công bố thông tin:

Ông Thái Văn Sơn - Chức vụ: Người quản trị kiêm thư ký công ty.

Loại thông tin công bố : định kỳ 24h bất thường theo yêu cầu

Nội dung công bố thông tin như sau:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh (đính kèm Biên bản họp số 01/BB-DHĐCD2022).

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh (đính kèm Nghị quyết số 01/NQ-DHĐCD2022).

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh (đính kèm bộ tài liệu sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022).

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/04/2022 tại đường dẫn:

<http://www.capnuoclongkhanh.com.vn/quanhecodong>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK, TCHC.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

CÔNG BỐ THÔNG TIN



Thái Văn Sơn

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ2022

Long Khánh, ngày 22 tháng 04 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- **Tên Công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH (LKWA)

- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 02 bis, Cách mạng tháng 8, P. Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- **Giấy ĐKKD:** số 3600979223 đăng ký thay đổi lần 5 ngày 04/06/2019.

A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI

- Thời gian: vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày **22/04/2022**(Thứ sáu).

- Địa điểm: tại Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Tại thời điểm khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh:

- Tổng số cổ đông và đại diện nhóm cổ đông được mời: 182 cổ đông

- Tham dự Đại hội có 33 cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương 1.942.636 cổ phần, chiếm tỷ lệ 77,71% /Vốn điều lệ.

C. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Đại hội đã nghe ông Huỳnh Trường An - Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội công bố Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của cổ đông, như sau:

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: 182 cổ đông.

- Tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự: 2.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tại thời điểm khai mạc Đại hội có 33 cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương 1.942.636 cổ phần, chiếm tỷ lệ 77,71% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã đủ điều kiện để khai mạc và tiến hành theo quy định.



II. Thủ tục tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Chủ tọa Đại hội:

- Ông **Nguyễn Cao Hà** - Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Chủ tọa Đại hội cử Thư ký tại Đại hội:

- Ông **Thái Văn Sơn** - Người quản trị kiêm thư ký công ty

3. Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí **100%** (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua tờ trình đề cử Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông **Phạm Huỳnh Quang Thuận** - Trưởng Ban

- Ông **Đào Đại Phong** - Thành viên

- Ông **Nguyễn Hoàng Trung** - Thành viên

4. Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí 100% (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.

5. Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí 100% (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

III. Nội dung của Đại hội:

1. Chủ tọa Đại hội đã phân công các thành viên tham gia điều hành đại hội trình bày các nội dung Báo cáo và tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty trước đại hội gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2021; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.

- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022.

- Tờ trình quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

- Tờ trình thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

- Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

2. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội:

Đại hội đã được nghe các nội dung báo cáo và tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đại hội đã tiến hành thảo luận các nội dung, các ý kiến góp ý của quý cổ đông như sau:

- Ý kiến cổ đông : Đỗ Đức Hiểu :

+ Dự báo năng lực phát triển và năng lực cấp nước của công ty tại Thành phố Long Khánh trong thời gian tới?

+ Trình bày rõ Công ty cổ phần cấp nước Gia Tân cấp nước cho Thành phố Long Khánh thì ảnh hưởng như thế nào đến Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh?

+ Nếu xây dựng nhà máy nước Hồ Cầu Dầu và Hồ Suối Tre thì công suất có đáp ứng đủ cho nhu cầu sử dụng của Thành Phố Long Khánh không ?

* Chủ tọa đại hội trả lời ý kiến cổ đông Đỗ Đức Hiểu như sau:

Hiện tại công ty đang sử dụng nguồn nước ngầm với công suất hơn 19.000 m³/ngày đêm, nhiều khu vực trong Thành phố Long Khánh nằm trong vùng hạn chế khai thác nước ngầm, trong thời gian tới nhu cầu sử dụng nước ngày càng tăng vì vậy công ty đã tiến hành xin chủ trương đầu tư nhà máy nước mặt từ hồ Cầu Dầu công suất 4000m³/ ngày đêm và Hồ Suối Tre 8.150m³/ ngày đêm để bổ sung nguồn nước cung cấp cho thành phố Long Khánh. Công ty cổ phần cấp nước Gia Tân đã được phê duyệt chủ trương phát triển tuyến ống cấp nước đi ngang qua Thành Phố Long Khánh, về mặt chủ trương Nhà nước đã có nước mặt thì đóng giếng khả năng Công ty sẽ mua nước của Công ty cổ phần cấp nước Gia Tân qua đồng hồ tổng và phân phối lại cho khách hàng. Về công suất cấp phép của 2 Hồ Cầu Dầu và hồ Suối Tre hiện tại UBND tỉnh chỉ phê duyệt hơn 12.000 m³/ngày đêm nên không thể cung cấp đủ cho toàn thành phố Long Khánh, trong tương lai công ty sẽ xin tăng công suất 2 hồ này để đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân Thành phố Long Khánh.

- Ý kiến cổ đông : Nguyễn Xuân Lộc :

+ Hỏi về vấn đề có thể tăng mức chi trả cổ tức năm 2021?

* Chủ tọa đại hội trả lời ý kiến cổ đông Nguyễn Xuân Lộc như sau:

Hiện tại mức trả cổ tức trong nhóm các công ty cấp nước trong khu vực dao động trên dưới 10%. Lúc thuận lợi thì phải lường trước những lúc khó khăn, để đảm bảo hài hòa giữa lợi ích của cổ đông và công ty nên tỷ lệ chi trả cổ tức 15% là hợp lý.

3. Đại hội đã thảo luận và biểu quyết các nội dung:

3.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2021; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.7. Thông qua việc quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.8. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.9. Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

3.10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành 1.942.636 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

IV. Thông qua Nghị quyết và bế mạc Đại hội :

Ông Thái Văn Sơn – Thư ký Đại hội trình bày Biên bản họp và nghị quyết của Đại hội.

Chủ tọa đại hội thông qua nội dung Biên bản họp và nghị quyết của Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua Biên bản Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội.



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đã kết thúc lúc **11 giờ 15 phút** cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Thái Văn Sơn

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI 



Nguyễn Cao Hà

Số:01/NQ-ĐHĐCĐ2022

Long Khánh, ngày 22 tháng 04 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/BB-ĐHĐCĐ2022 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh ngày 22/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	TH/KH (%)
Sản lượng nước sản xuất	m ³	6.244.100	6.574.720	105,3%
Sản lượng ghi thu	m ³	5.307.500	5.587.992	105,3%
Tỷ lệ thất thoát nước	%	15,0	15,0	100%
Tổng doanh thu	Tr.đồng	52.189	53.853	103,2%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	16.238	18.103	111,5%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	14.377	16.048	111,6%
Tỷ lệ chia cổ tức	%	15	15	100

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	TH/KH (%)
Các khoản phải nộp ngân sách	Tr.đồng	9.700	9.735	100,4%
Các khoản đã nộp ngân sách	Tr.đồng	9.300	9.524	102,4%
Đầu tư XD CB	Tr.đồng	10.000	3.784	37,8%

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
I	Sản xuất nước		
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	6.658.000
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	5.672.000
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	14,8
II	Tổng Doanh Thu	Tr. đồng	55.000
1	<i>Doanh thu từ cung cấp nước sạch</i>	Tr. đồng	50.500
2	<i>Doanh thu từ cung cấp dịch vụ lắp đặt</i>	Tr. đồng	2.500
3	<i>Doanh thu cho thuê tài sản</i>	Tr. đồng	431
4	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	Tr. đồng	1.209
5	<i>Doanh thu từ nguồn khác</i>	Tr. đồng	360
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	18.567
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	16.500
V	Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước	Tr. đồng	9.900
VI	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15
VII	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr. đồng	11.000

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2021; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022.

5.1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2021.

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	25.000.000.000	
2	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối	16.048.394.896	
3	Trích lập các quỹ	7.387.088.724	
a	Quỹ đầu tư phát triển (25%)	4.012.098.724	
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (18,2%)	2.920.807.000	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng (9,6%)	1.540.645.000	
	+ Quỹ phúc lợi (8,6%)	1.380.162.000	
c	Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	160.483.000	
d	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)	293.700.000	
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ	8.661.306.172	
5	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang	6.098.654.415	
6	Tổng lợi nhuận còn lại	14.759.960.587	
7	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL (15%) (*)	3.750.000.000	
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2022	11.009.960.587	

(*) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2021.

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2022.

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	25.000.000.000	
2	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối	16.500.000.000	
3	Trích lập các quỹ	7.092.000.000	
a	Quỹ đầu tư phát triển (25%)	4.125.000.000	
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15,4%)	2.535.000.000	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng (8,2%)	1.350.000.000	
	+ Quỹ phúc lợi (7,2%)	1.185.000.000	
c	Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	165.000.000	
d	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân kế hoạch của người quản lý)	267.000.000	
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ	9.408.000.000	
5	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang	11.009.960.587	
6	Tổng lợi nhuận còn lại	20.417.960.587	
7	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL (dự kiến 15%)	3.750.000.000	

6. Thông qua quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

6.1. Quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021:

- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 330.000.000 đồng
- Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách : 540.000.000 đồng

6.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Người phụ trách quản trị Công ty năm 2022:

Stt	Nội dung	Số lượng	Mức tạm chi hàng tháng (đồng/người/tháng)
1	Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách	1	20.000.000
2	Thù lao của thành viên HĐQT và Thành viên BKS		
a	Chủ tịch HĐQT	1	9.000.000
b	Thành viên HĐQT	4	7.000.000
c	Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000
3	Thù lao Người phụ trách quản trị Công ty	1	4.000.000

(Tiền lương và thù lao thực hiện của HĐQT và Ban kiểm soát sẽ được quyết toán theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty).

7. Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong ba (03) Công ty kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát có trách nhiệm theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty thực hiện đúng các nội dung của Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 22/04/2022.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và các phòng ban, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- C.ty CP CN Đồng Nai;
- HĐQT, BGĐ Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT.HĐQT;



Nguyễn Cao Hà



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

-----oOo-----



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Long Khánh, ngày 22 tháng 04 năm 2022



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH (LKWA)

Địa chỉ: Số 02Bis, Cách Mạng Tháng 8, P. Xuân Bình, Tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

ĐT: 0251 3877241

Fax: 0251 3783 897

Website: <http://www.capnuoclongkhanh.com.vn>

DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Quy chế làm việc tại Đại hội.
2. Chương trình Đại hội.
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
4. Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.
5. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (đính kèm các nội dung chính tại Báo cáo tài chính).
6. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2021; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.
7. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022.
8. Tờ trình quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.
9. Tờ trình thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
10. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
11. Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH (LKWA)

Địa chỉ: Số 02Bis, Cách Mạng Tháng 8, P. Xuân Bình, Tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

ĐT: 0251 3877241

Fax: 0251 3783 897

Website: <http://www.capnuoclongkhanh.com.vn>

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

- Thời gian Đại hội: 08h30' Ngày 22/04/2022

- Địa điểm: 02Bis, CMT8 - P. Xuân Bình - TP. Long Khánh - Tỉnh Đồng Nai

Thời gian	Nội dung chương trình
07h00' - 08h30'	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông.- Kiểm tra tư cách Đại biểu, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.
08h30' - 08h45'	<ul style="list-style-type: none">- Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu.- Báo cáo của Ban kiểm tra thẩm tra tư cách Đại biểu tham dự- Giới thiệu chủ tọa Đại hội.- Chủ tọa chỉ định các cán bộ của công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội và thư ký đại hội.- Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu.- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.- Thông qua chương trình Đại hội.
08h45' - 10h00'	<p>Các báo cáo tại đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2021; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022.

	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình quyết toán Quỹ tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022. - Tờ trình thông qua danh sách các Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. - Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.
10h00'-10h30'	<ul style="list-style-type: none"> - Đại hội thảo luận các nội dung và biểu quyết thông qua các nội dung do HĐQT và BKS trình bày trước Hội nghị. - Ban kiểm phiếu tiến hành thu và kiểm phiếu biểu quyết.
10h30'-10h45'	<ul style="list-style-type: none"> - Đại hội nghỉ giải lao.
10h45'-11h00'	<ul style="list-style-type: none"> - Thụ ký thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội - Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết. - Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

**Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh ngày 23/04/2021.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh năm 2022 như sau:

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Đánh giá chung:

1.1. Thuận lợi:

Sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Thành ủy, UBND thành phố Long Khánh, các Sở ban ngành của Tỉnh và đặc biệt là HĐQT, Ban Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai đã tạo thuận lợi rất lớn, có tác động tích cực đến những kết quả trên mọi mặt hoạt động của Công ty. Sự quyết tâm thực hiện chức trách nhiệm vụ của lãnh đạo Công ty. Sự đoàn kết, đồng thuận, tin tưởng của toàn thể CB.CNV Công ty là thuận lợi không nhỏ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các phòng, ban, đội và từng cá nhân người lao động đã nỗ lực thực hiện nhiệm vụ với phương châm đổi mới tư duy nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, cùng đưa ra các phương án nhằm tối ưu hiệu quả kinh doanh.

1.2. Khó khăn:

Hệ thống cấp nước của Công ty hiện nay vẫn còn tuyến ống cấp nước sử dụng lâu năm, nằm dưới lòng đường, thất cô chai gây khó khăn rất lớn trong việc cung cấp nước, quản lý mạng lưới cấp nước và công tác phòng, chống thất thoát nước; Công ty đã từng bước cải tạo thay thế một số tuyến ống cấp nước chính nhưng chưa triệt để do khó khăn về giải phóng mặt bằng làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất cung cấp nước.

Nguồn nước Công ty cung cấp cho các khách hàng KCN, khu dân cư khai thác từ nguồn nước ngầm, chất lượng tương đối tốt, nhưng trữ lượng nước không cao nên sản lượng nước khai thác thấp, nhiều khu vực trên địa bàn thành phố Long Khánh nằm trong vùng hạn chế khai thác nước ngầm, chi phí khai thác cao; khi nhu cầu gia tăng không tăng được công suất cung cấp làm ảnh hưởng đến khả năng cấp nước cho khách hàng.



Hiện nay việc đầu tư cải tạo mở rộng hệ thống cấp nước khó khăn, hiệu quả kinh tế chưa cao, khó thực hiện do các tuyến đường theo quy hoạch chưa đền bù giải phóng mặt bằng, việc thực hiện theo quy hoạch khó thực hiện do phải đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí đầu tư cao, thực hiện theo hiện trạng để đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nước của người dân khi tuyến đường được thực hiện phải tự di dời gây lãng phí; Do nguồn nước ngầm tại thành phố Long Khánh tương đối tốt nên người dân sử dụng thêm nguồn nước giếng kết hợp với nước máy, cũng như một số hộ dân không sử dụng nguồn nước máy vào mùa mưa cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của việc đầu tư.

Giá nước máy hiện nay đang áp dụng được xây dựng trên mặt bằng giá năm 2014, đến thời điểm này tất cả các chi phí nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất nước máy tăng cao, cụ thể: giá điện, vật tư nguyên vật liệu, nhân công, lạm phát hàng năm... tất cả những yếu tố này đã làm cho giá thành sản xuất nước của Công ty tăng nhiều so với năm 2014.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Tập thể CB.CNV toàn Công ty luôn xác định được những thuận lợi, khó khăn trở ngại, xác định nghĩa vụ và trách nhiệm của mình luôn không ngừng nỗ lực đoàn kết phấn đấu, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 đã đề ra.

Kết quả thực hiện đã đạt được như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	TH/KH (%)
Sản lượng nước sản xuất	m ³	6.244.100	6.574.720	105,3%
Sản lượng ghi thu	m ³	5.307.500	5.587.992	105,3%
Tỷ lệ thất thoát nước	%	15,0	15,0	100%
Tổng doanh thu	Tr.đồng	52.189	53.853	103,2%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	16.238	18.103	111,5%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	14.377	16.048	111,6%
Tỷ lệ chia cổ tức	%	15	15 (dự kiến)	100
Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	9.700	9.735	100,4%
Các khoản đã nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	9.300	9.524	102,4%
Đầu tư XDCB	Tr.đồng	10.000	3.784	37,8%

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục phát huy các mặt đã đạt được đồng thời xác định một số chỉ tiêu, kế hoạch trọng tâm trọng năm 2022 như sau:

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cơ bản

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
I	Sản xuất nước		
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	6.658.000
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	5.672.000
3	Tỷ lệ thất thoát nước	%	14,8
II	Tổng Doanh Thu	Tr. đồng	55.000
1	<i>Doanh thu từ cung cấp nước sạch</i>	Tr. đồng	50.500
2	<i>Doanh thu từ cung cấp dịch vụ lắp đặt</i>	Tr. đồng	2.500
3	<i>Doanh thu cho thuê tài sản</i>	Tr. đồng	431
4	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	Tr. đồng	1.209
5	<i>Doanh thu từ nguồn khác</i>	Tr. đồng	360
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	18.567
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	16.500
V	Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước	Tr. đồng	9.900
VI	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15
VII	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr. đồng	11.000

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

2.1 .Về sản xuất và cung cấp nước cho khách hàng:

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị thường kỳ, khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Khai thác hiệu quả nguồn nước hiện có, tăng cường công tác kiểm tra giám sát chất lượng nước sản xuất đảm bảo chất lượng nước cung cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy chuẩn, thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt theo quy định của Bộ Y tế và thực hiện tốt các quy định về khai thác, bảo vệ nguồn nước theo quy định của pháp luật.

- Đánh giá thực trạng nguồn nước cấp, nhu cầu sử dụng nước của các khu dân cư, khu công nghiệp hiện tại và trong các năm tới, xin chủ trương với UBND tỉnh Đồng Nai về sử dụng khai thác nguồn mặt nước hồ Cầu Dầu và thực hiện các bước đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre công suất 8.150 m³/ngày và hồ Cầu Dầu công suất 4.000 m³/ngày bổ sung thêm nguồn nước

cấp, bảo đảm cung cấp nước an toàn cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Long Khánh và các vùng phụ cận.

2.2. Công tác phòng, chống thất thoát nước:

Tiếp tục công tác phân vùng tách mạng khu vực phường Xuân Tân theo dõi đánh giá cụ thể tỉ lệ thất thoát nước sau khi gắn đồng hồ tổng; kiểm tra đồng hồ khách hàng trên tuyến, lập kế hoạch thực hiện thay thế các đồng hồ cũ lâu năm và chạy không chính xác, cải tạo thay thế các tuyến ống rò rỉ và xi bết sang ống HDPE mới.

- Tổ dò tìm ống bể tiếp tục dò tìm tại các vị trí đầu nối đồng hồ khách hàng khu vực nội ô thành phố Long Khánh.

- Duy trì và kiểm soát áp lực nước phù hợp đảm bảo cung cấp áp lực nước tốt nhất cho khách hàng, sử dụng lắp đặt các thiết bị chuyên ngành nước quản lý, điều tiết áp lực tự động và các thiết bị, phát hiện rò rỉ nước phục vụ công tác phòng, chống thất thoát nước.

- Đầu tư cải tạo thay thế các tuyến ống gang, sắt tráng kẽm lâu năm hư hỏng, nằm dưới lòng đường sang ống HDPE theo quy hoạch cấp nước được duyệt.

- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát mạng lưới cấp nước, đồng hồ nước khách hàng, phát hiện và sửa chữa kịp thời các sự cố kỹ thuật, thay thế đồng hồ nước quá niên hạn sử dụng. Phối hợp chặt chẽ với khách hàng, người dân và chính quyền địa phương trong việc cung cấp, sử dụng nước và công tác tuyên truyền, phòng chống thất thoát nước.

2.3. Công tác đầu tư phát triển HTCN, phát triển khách hàng.

- Trong năm 2022 dự kiến đầu tư cải tạo thay thế các tuyến ống cũ đã sử dụng lâu năm thường xuyên bị xi bết, nằm dưới lòng đường và phát triển mới các tuyến ống cấp nước gồm: Cải tạo thay thế tuyến ống cấp nước gang D100 sang ống HDPE Hẻm 516 đường Hùng Vương, Phát triển tuyến ống cấp nước HDPE D110 tại đường Trần Nhân Tông (Từ cầu đến đường Ngô Quyền); Phát triển tuyến ống cấp nước HDPE D110 tại đường Duy Tân (ĐT.722) từ đoạn hẻm chùa Tịnh xá Ngọc Xuân đến cây xăng Lan Phượng; Phát triển tuyến ống cấp nước HDPE D110 bên trái tuyến đường Ngô Quyền phường Xuân Thanh và đường Ngô Quyền phường Bảo Vinh (đoạn từ trường Hoàng Diệu đến ngã ba Trần Nhân Tông); Phát triển tuyến ống cấp nước HDPE D110 tại đường Điều Xiển (Đoạn từ ngã ba đường Hồ Thị Hương - Điều Xiển đến công ty Phú Trường Dũng); Cải tạo, sửa chữa và mở rộng tuyến ống cấp nước khu vực Khu phố Cẩm Tân (đường Số 3,4,5,6,7,8); Phát triển tuyến ống cấp nước HDPE D75 đường Ngô Gia Tự, Hà Huy Giáp - phường Xuân Thanh; phát triển tuyến ống cấp nước HDPE D110 tại đường Điều Xiển (từ ngã ba đường Điều Xiển đến Miếu Bà).

- Đầu tư 02 giếng khoan cấp nước khu vực áp Trung Tâm phường Xuân Lập và 02 giếng khoan khu vực khu phố Núi Đỏ phường Bàu Sen; cải tạo sửa chữa thay thế các tuyến ống nhánh sắt tráng kẽm của khách hàng sử dụng lâu năm thường xuyên xì bể sang ống HDPE trên địa bàn nội ô thành phố Long Khánh;

- Phối hợp với các hộ dân và chính quyền địa phương thỏa thuận mặt bằng thi công, ưu tiên thi công các tuyến đường có kế hoạch cải tạo nâng cấp, làm mới đường theo hình thức xã hội hóa giao thông nhằm tranh thủ sự thuận lợi trong công tác giải phóng và hoàn trả mặt bằng thi công, đồng thời tranh thủ được sự đồng thuận của các hộ dân sẽ giảm được chi phí đầu tư.

- Đầu tư trang bị và hoàn thiện phần mềm quản lý mạng lưới cấp nước GIS quản lý giám sát; Tiếp tục lắp đặt hệ thống biến tần điện, điều khiển tự động cho các trạm bơm thay thế dần các hệ thống tủ điện điều khiển cũ; máy bơm định lượng châm hóa chất mới thay thế các máy bơm thế hệ cũ chạy không ổn định và khó vận hành.

- Lập các thủ tục tiến hành đầu tư xây dựng nhà máy nước hồ Cầu Dầu công suất 4.000 m³/ngày sau khi có chủ trương chấp thuận của UBND tỉnh Đồng Nai; tiến hành các thủ tục đầu tư xây dựng nhà máy nước hồ Suối Tre công suất 8.150 m³/ngày khi có giới thiệu địa điểm của UBND thành phố Long Khánh và khả năng tích nước cùng chất lượng nước của dự án hồ Suối Tre khi hoàn thành đưa vào sử dụng.

2.4. Công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý, bố trí, đánh giá cán bộ, sử dụng nguồn nhân lực hợp lý, thực hiện kiểm soát chặt chẽ chi phí SXKD, chi phí đầu tư xây dựng công trình, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nguồn nhân lực của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ và thương hiệu của Công ty. Thực hiện có hiệu quả việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý mạng lưới, vận hành, giám sát hoạt động sản xuất tại các nhà máy, phòng chống thất thoát, giúp quản lý hoạt động của Công ty ngày hoàn thiện hơn.

- Tiếp tục phát triển hoàn thiện các kênh nhờ thu đa dạng, để khách hàng thuận tiện cho việc thanh toán tiền nước, giảm tỷ lệ tồn thu thấp nhất, nâng cao hiệu quả tài chính.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thỏa thuận vị trí các tuyến ống cấp nước phù hợp, đảm bảo tính khả thi, tính hiệu quả của việc đầu tư phát triển hệ thống cấp nước khi xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa và phát triển khách hàng; Tuyên truyền vận động người dân sử dụng nước sạch cho ăn uống sinh hoạt.

- Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ đảm bảo năng lực, phẩm chất, đạo đức, lối sống tạo nguồn cán bộ kế cận cho Công ty. Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động và cổ đông của Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BGĐ Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Cao Hà

Số: 03/BC-HĐQT-LKW

Long Khánh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021; kế hoạch hoạt động Hội đồng quản trị của năm 2022

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh ngày 23/04/2021;

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động Hội đồng quản trị năm 2022 như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021.

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh nhiệm kỳ III (2018-2023) gồm các thành viên:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2020
2	Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch	Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2020
3	Nguyễn Quang Minh	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 27/04/2018
4	Nguyễn Văn Hòa	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 27/04/2018
5	Đào Quý Tính	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 27/04/2018
6	Huỳnh Trường An	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 27/04/2018

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và từng thành viên Hội đồng quản trị:

2.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện 04 cuộc họp theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đã tập trung các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện các nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021, triển khai công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đánh giá phân tích tình hình sản xuất kinh doanh để có chỉ đạo sâu sát kịp thời thuộc trách nhiệm của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát và một số cán bộ chủ chốt Công ty.

Trong năm trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, để đảm bảo công tác phòng chống dịch, thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ, HĐQT đã chủ động trong việc thực hiện lấy phiếu ý kiến bằng văn bản để kịp thời trong việc triển khai các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham gia dự họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch HĐQT	04	100%	
2	Nguyễn Quang Minh	Thành viên	04	100%	
3	Nguyễn Văn Hòa	Thành viên	04	100%	
4	Đào Quý Tính	Thành viên	04	100%	
5	Huỳnh Trường An	Thành viên	04	100%	

2.2. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021 Hội đồng Quản trị đã ban hành 06 nghị quyết và 07 quyết định cụ thể như sau:

STT	Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I	Nghị quyết		
1	01/NQ-HĐQT	02/03/2021	V/v: Chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông có quyền Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.
2	02/2021/NQ-HĐQT-LKW	01/04/2021	V/v: Thông qua kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021.
3	03/2021/NQ-HĐQT-LKW	01/04/2021	V/v thông qua các nội dung và hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh.
4	04/NQ-HĐQT-LKW	02/06/2021	V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021: Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.
5	05/NQ-HĐQT-LKW	08/07/2021	V/v: Chi trả cổ tức năm 2020.

6	06/NQ-HĐQT-LKW	15/12/2021	V/v: Ban hành quy chế công bố Thông tin công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.
II Quyết định			
1	01/QĐ-HĐQT-LKW	01/04/2021	Về việc thành lập Ban thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021.
2	02/QĐ-HĐQT-LKW	23/04/2021	Về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cấp nước Long Khánh.
3	03/QĐ-HĐQT-LKW	23/04/2021	Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Long Khánh.
4	04/QĐ-HĐQT-LKW	23/04/2021	Về việc Chi quỹ khen thưởng cho người quản lý năm 2020
5	05/QĐ-HĐQT-LKW	23/04/2021	Về việc miễn nhiệm chức danh người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Công ty.
6	06/QĐ-HĐQT-LKW	23/04/2021	Về việc bổ nhiệm chức danh người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Công ty
7	07/QĐ-HĐQT-LKW	27/12/2021	Về việc phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025 (năm 2021) của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh.

2.3 Kết quả hoạt động của từng thành viên hội đồng quản trị:

Trong năm 2021 hội đồng quản trị tổ chức 04 cuộc họp, tất cả số thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ và có ý kiến đóng góp xác đáng với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực từng thành viên trong công tác lãnh đạo ngành nghề chuyên môn, thực hiện tốt vai trò của mình được quy định tại điều lệ và các văn bản pháp luật hiện hành.

2.4 Báo cáo về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị năm 2021:

ĐVT: Đồng

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị		-	120.000.000	444.000.000	564.000.000
1	Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch HĐQT ko chuyên trách		50.000.000	108.000.000	158.000.000
2	Nguyễn Quang Minh	TV.HĐQT			84.000.000	84.000.000
3	Nguyễn Văn Hòa	TV.HĐQT			84.000.000	84.000.000
4	Đào Quý Tính	TV.HĐQT		35.000.000	84.000.000	119.000.000
5	Huỳnh Trường An	TV.HĐQT		35.000.000	84.000.000	119.000.000

II	Ban Giám đốc		1.816.800.000	120.000.000	-	1.936.800.000
1	Nguyễn Quang Minh	Giám đốc	694.000.000	50.000.000		744.000.000
2	Nguyễn Văn Hòa	Phó giám đốc	584.800.000	35.000.000		619.800.000
3	Nguyễn Văn Vĩnh	Phó giám đốc	538.000.000	35.000.000		573.000.000
III	Người quản lý khác		538.000.000	35.000.000		573.000.000
1	Lê Văn Anh	Kế toán trưởng	538.000.000	35.000.000		573.000.000

Tiền lương và thù lao được quyết toán theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021.

1. Đánh giá chung

Hội đồng quản trị Công ty đã nỗ lực trong chỉ đạo, điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng định hướng và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đề ra các giải pháp tích cực trong hoạch định chiến lược của Công ty. Trong năm, trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 nhưng HĐQT đã chủ động trong việc triển khai các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, ban hành các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế quản trị của Công ty.

Lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện các nội dung về cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng; kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, rà soát, xây dựng các Quy chế tổ chức hoạt động, phân công nhiệm vụ, chức năng của các bộ phận; tăng cường ứng dụng, phát triển các giải pháp công nghệ thông tin để nâng cao hoạt động quản lý, điều hành của Công ty đạt hiệu quả.

Quan tâm, chú trọng thực hiện công tác phòng chống thất thoát nước, tăng cường phát triển nguồn cung cấp nước bảo đảm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng trên địa bàn quản lý và nguồn nước dự phòng cho sự phát triển khách hàng. Bên cạnh đó không ngừng quan tâm cải thiện mức thu nhập và các quyền lợi hợp pháp của người lao động trong Công ty đồng thời bám sát tình hình thực tế để mang lại lợi ích cho Công ty, Cổ đông và người lao động.

Hội đồng quản trị đã lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.

2. Đánh giá hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã giao cho Ban Giám đốc.

Hội đồng quản trị đã thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành và đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ, cơ cấu tổ chức... của Công ty.

Hàng quý, Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và phương hướng nhiệm vụ trong Quý tới, lập các Tờ trình lên xin ý kiến về các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Bên cạnh đó, hàng tháng Ban Giám đốc tổ chức họp giao ban với trưởng các bộ phận, phòng ban, đội nhằm đánh giá tình hình hoạt động đồng thời nắm bắt các khó khăn, đề xuất để có phương hướng chỉ đạo giải quyết kịp thời. Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

Giám sát việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Giám sát việc báo cáo, công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đảm bảo quy định.

3. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện đúng theo chương trình, kế hoạch đã được thông qua.

Trong năm 2021, Ban Giám đốc Công ty đã luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành. Ban Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

Ban Giám đốc Công ty đã chủ động, linh hoạt và thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ nhưng vẫn bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh xuyên suốt, đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng nước của khách hàng.

9223
TY
HÀN
ƯỚC
HÀNH
T.Đ

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty theo đúng định hướng và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm đề ra. Luôn tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đề ra các giải pháp tích cực trong hoạch định chiến lược của Công ty.

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý điều hành, thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất và đưa ra các quyết định, chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai giao năm 2022.

Tăng cường các giải pháp trong quản lý điều hành, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ trọng tâm như công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, xây dựng và nâng cao thương hiệu Công ty; tăng cường các giải pháp công nghệ thông tin; tập trung thực hiện các giải pháp giảm tỷ lệ thất thoát nước; tăng cường phát triển khách hàng...

Chỉ đạo việc phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các bước đầu tư xây dựng nhà máy nước mặt hồ Suối Tre công suất 8.150 m³/ngày và nhà máy nước mặt hồ Cầu Dầu, thành phố Long Khánh công suất 4.000 m³/ngày; đồng thời tiếp tục triển khai mở rộng mạng lưới cấp nước góp phần tăng doanh thu, phát triển khách hàng cho Công ty.

Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ đảm bảo có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh tạo nguồn cán bộ lãnh đạo kế cận cho Công ty. Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động và Cổ đông của Công ty.

IV. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mã số thuế	Mối quan hệ liên quan	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Đồng Nai.	3600259296	Là công ty nắm quyền kiểm soát trên 50%	Nước uống đóng chai	34.999.800

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mã số thuế	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Công Ty TNHH Thanh Sơn Tính	3600456311	Tổ chức có Ông Đào Quý Tính – TV.HĐQT Công ty đồng thời là Giám đốc Công Ty TNHH Thanh Sơn Tính	Công Ty TNHH Thanh Sơn Tính đóng tiền bằng chiết tính sửa chữa ống bê	6.793.378
2	Công Ty TNHH Thanh Sơn Tính	3600456311	Tổ chức có Ông Đào Quý Tính – TV.HĐQT Công ty đồng thời là Giám đốc Công Ty TNHH Thanh Sơn Tính	Công Ty TNHH Thanh Sơn Tính đóng tiền bằng chiết tính đầu nối chuyển mạng Đồng hồ cho khách hàng	63.791.336

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần cấp nước Long Khánh về quản trị, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BGD Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CỘNG TY
CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
LONG KHÁNH

TP. LONG KHÁNH - ĐỒNG NAI

Nguyễn Cao Hà

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021
của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh ngày 23/04/2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán của Công ty như sau:

Báo cáo tài chính năm 2021 số 1.0148/22/TC-AC ngày 09/02/2022 (cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021) của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C bao gồm các nội dung: Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty; Báo cáo của Kiểm toán độc lập; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Công ty đã thực hiện công bố thông tin các nội dung Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán theo đúng quy định, đồng thời đăng tải trên website của Công ty (tại đường dẫn www.capnuoclongkhanh.com.vn/quanhcodong).

Kính trình Đại hội./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Cao Hà

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

Số: 1.0148/22/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 09 tháng 02 năm 2022, từ trang 07 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

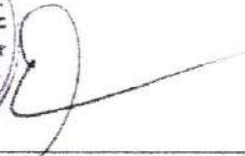
Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 01 tháng 3 năm 2021.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Lý Quốc Trung - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0099-2018-008-1



Phạm Hoa Đăng - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0954-2018-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2022

500
CỘ
CỔ
CẤP
ONG
KHA

N-03
C
TRÁCH
KIỂM
TÂN BÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước – Xí nghiệp Nước Long Khánh theo Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600979223, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 02 năm 2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 04 tháng 6 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Ngày 04 tháng 7 năm 2012, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là LKW.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại : +84 (251) 387 7241
- Fax : +84 (251) 378 3897

Công ty có Chi nhánh Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đặt tại đường 21 tháng 4, khu phố 4, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Hoạt động kinh doanh của Công ty là:

- Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp;
- Phân phối nước sạch;
- Sản xuất sản phẩm kim loại cho xây dựng và kiến trúc (không sản xuất tại trụ sở);
- Xây dựng đường ống cấp thoát nước, trạm bơm;
- Lắp đặt ống cấp thoát nước, bơm nước;
- Xây dựng công trình thủy lợi;
- Xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở; chỉ hoạt động khi đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật);
- Theo dõi giám sát thi công, công trình thoát nước;
- Tư vấn đấu thầu;
- Xây dựng công trình giao thông;
- Sản xuất nước tinh khiết đóng chai (không sản xuất tại trụ sở; chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm);
- Bán buôn máy móc thiết bị ngành nước;
- Xây dựng công trình dân dụng.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Cao Hà	Chủ tịch	Ngày 24 tháng 4 năm 2020
Ông Nguyễn Quang Minh	Thành viên	Ngày 27 tháng 4 năm 2018
Ông Nguyễn Văn Hòa	Thành viên	Ngày 27 tháng 4 năm 2018
Ông Huỳnh Trường An	Thành viên	Ngày 27 tháng 4 năm 2018
Ông Đào Quý Tinh	Thành viên	Ngày 27 tháng 4 năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng ban	Ngày 27 tháng 4 năm 2018
Ông Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên	Ngày 24 tháng 4 năm 2020
Bà Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên	Ngày 27 tháng 4 năm 2018

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Quang Minh	Giám đốc	Ngày 27 tháng 4 năm 2018
Ông Nguyễn Văn Hòa	Phó Giám đốc	Ngày 01 tháng 5 năm 2018
Ông Nguyễn Văn Vĩnh	Phó Giám đốc	Ngày 05 tháng 9 năm 2018

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Quang Minh - Giám đốc (bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2018).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty.

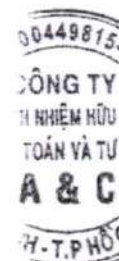
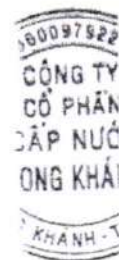
Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Thay mặt Ban Giám đốc, *vu*

Nguyễn Quang Minh
Giám đốc

Ngày 09 tháng 02 năm 2022



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		42.079.353.493	31.422.953.166
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		3.423.955.793	2.829.755.858
1. Tiền	111	V.1	3.423.955.793	2.829.755.858
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		35.500.000.000	26.500.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	35.500.000.000	26.500.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.443.350.582	909.603.823
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	706.616.837	483.669.375
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	118.700.000	118.700.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	714.920.808	381.239.521
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(96.887.063)	(74.005.073)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		1.707.414.676	1.149.457.332
1. Hàng tồn kho	141	V.7	1.707.414.676	1.149.457.332
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.632.442	34.136.153
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		4.632.442	34.136.153
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		32.536.084.874	32.150.753.436
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		31.371.828.567	30.300.229.365
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	31.207.995.258	30.104.396.052
- Nguyên giá	222		60.237.638.498	56.453.722.282
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(29.029.643.240)	(26.349.326.230)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	163.833.309	195.833.313
- Nguyên giá	228		320.000.000	320.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(156.166.691)	(124.166.687)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.10	872.756.069	923.546.489
- Nguyên giá	231		1.269.760.507	1.269.760.507
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(397.004.438)	(346.214.018)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		18.545.456	296.477.327
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	18.545.456	296.477.327
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		272.954.782	630.500.255
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	272.954.782	630.500.255
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		74.615.438.367	63.573.706.602

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

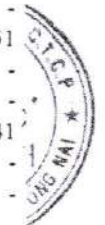
Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C- NỢ PHẢI TRẢ	300		10.970.969.238	8.559.841.185
I. Nợ ngắn hạn	310		10.970.969.238	8.559.841.185
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	494.406.194	647.823.196
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	638.716.471	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	852.767.527	641.459.315
4. Phải trả người lao động	314	V.16	2.859.590.762	4.352.843.682
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	531.992.459	456.255.551
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	5.593.495.825	2.461.459.441
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

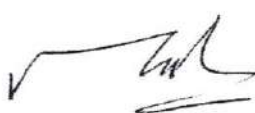
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		63.644.469.129	55.013.865.417
I. Vốn chủ sở hữu	410		63.644.469.129	55.013.865.417
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	25.000.000.000	25.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		25.000.000.000	25.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.19	85.464.672	85.464.672
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	16.411.955.146	13.650.563.962
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	22.147.049.311	16.277.836.783
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		6.098.654.415	2.470.880.861
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		16.048.394.896	13.806.955.922
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		74.615.438.367	63.573.706.602



Trần Khánh Dung
Người lập



Lê Văn Anh
Kế toán trưởng



Ngày 09 tháng 02 năm 2022

Nguyễn Quang Minh
Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	52.208.894.541	48.015.822.496
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		216.595	433.190
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		52.208.677.946	48.015.389.306
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	22.428.733.561	20.733.776.839
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		29.779.944.385	27.281.612.467
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.288.062.060	1.254.813.723
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	5.182.608.953	5.508.156.405
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	7.851.412.328	8.172.622.725
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		18.033.985.164	14.855.647.060
11. Thu nhập khác	31	VI.6	355.840.209	329.548.686
12. Chi phí khác	32	VI.7	287.293.180	152.507.255
13. Lợi nhuận khác	40		68.547.029	177.041.431
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		18.102.532.193	15.032.688.491
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.15	2.054.137.297	1.225.732.569
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>16.048.394.896</u>	<u>13.806.955.922</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	<u>4.714</u>	<u>4.056</u>
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	<u>4.714</u>	<u>4.056</u>

Trần Khánh Dung
Người lập

Lê Văn Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Quang Minh
Giám đốc



Đồng Nai, ngày 09 tháng 02 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		18.102.532.193	15.032.688.491
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8, V.9, V.10	2.763.107.434	2.528.389.958
- Các khoản dự phòng	03	V.6	22.881.990	74.005.073
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, VI.6	(1.288.062.060)	(1.372.846.450)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		19.600.459.557	16.262.237.072
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(238.530.611)	413.439.539
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(557.957.344)	421.559.629
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(917.071.518)	550.181.440
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		357.545.473	509.381.123
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.15	(1.915.244.958)	(847.000.000)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	178.070.217
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(535.754.800)	(2.164.405.896)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		15.793.445.799	15.323.463.124
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8, V.11 V.13	(3.480.186.047)	(5.998.787.236)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.6	-	118.032.727
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(20.500.000.000)	(30.500.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2	11.546.378.100	20.500.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.2, V.5, VI.3	953.089.533	1.254.813.723
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(11.480.718.414)	(14.625.940.786)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH

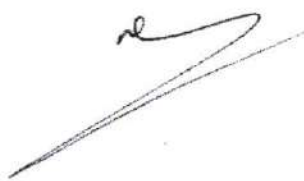
Địa chỉ: Số 02 Bis, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Xuân Bình, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

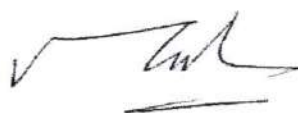
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17, V.19	(3.718.527.450)	(3.775.661.400)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>(3.718.527.450)</i>	<i>(3.775.661.400)</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		594.199.935	(3.078.139.062)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	2.829.755.858	5.907.894.920
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	3.423.955.793	2.829.755.858



Trần Khánh Dung
Người lập



Lê Văn Anh
Kế toán trưởng



Đồng Nai, ngày 09 tháng 02 năm 2022

Nguyễn Quang Minh
Giám đốc

T.P. NAI
 PHỐ
 C
 VÀ TỰ
 HỮU K
 TY
 815-C

T Đ
 ANH
 TỐC
 AN
 TY
 8223-6

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v: kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc năm 2021; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 09 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh ngày 23/04/2021;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty ngày 23/04/2021.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc năm 2021; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

1. Thông tin về các thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023) được Đại hội đồng cổ đông bầu gồm có các thành viên sau:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng ban	Bổ nhiệm từ ngày 27/04/2018
2	Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 27/04/2018
3	Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên	Bổ nhiệm từ ngày 24/04/2020
4	Nguyễn Quang Minh	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2020

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng ban	3	100%	
2	Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên	3	100%	
3	Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên	3	100%	

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp. Nội dung các phiên họp, trao đổi tập trung vào những vấn đề sau:

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát.
- Lập kế hoạch hoạt động kiểm tra trong năm 2021.
- Kiểm tra, theo dõi và giám sát việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp hồ sơ chứng từ kế toán và báo cáo tài chính theo quý, 06 tháng và cả năm 2021.

Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với nhau qua điện thoại, email nhằm hoàn thành nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Phân công nhiệm vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023) gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động BKS và được phân công nhiệm vụ như sau:

3.1 Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Trưởng Ban kiểm soát

- Lập kế hoạch và triển khai thực hiện kiểm tra hoạt động của Ban kiểm soát.
- Xem xét, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Xem xét việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định nội bộ trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Trình bày thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị trước Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

3.2 Ông Trần Hoàng Anh Phương - Thành viên Ban kiểm soát

- Kiểm tra công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư mới, cải tạo sửa chữa các dự án công trình do Công ty đầu tư và các dự án công trình khác.
- Kiểm tra tình hình tăng giảm tài sản cố định của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

3.3 Bà Đoàn Thị Vi Vân - Thành viên Ban kiểm soát

- Kiểm tra doanh thu và các công nợ phải thu, phải trả.
- Kiểm tra thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

Ban kiểm soát đã ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, lập kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

- Tổng kết tiền lương, thù lao, chi phí và các lợi ích khác của các thành viên Ban Kiểm soát năm 2021:

DVT: đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
1	Nguyễn Thị Hồng Châu	Trưởng BKS	382.000.000	32.000.000		414.000.000
2	Đoàn Thị Vi Vân	Thành viên	187.180.000	12.000.000	48.000.000	247.180.000
3	Trần Hoàng Anh Phương	Thành viên		12.000.000	48.000.000	60.000.000

- Tiền lương và thù lao được Quyết toán theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Các khoản ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 bao gồm: phụ cấp tiền điện thoại với số tiền: 1.200.000 đồng.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.

1. Thẩm định báo cáo tài chính

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C ở TP.Hồ Chí Minh theo số 1.0148/22/TC-AC ngày 09/02/2022. Ban kiểm soát thẩm định và thống nhất các nội dung trong Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2021 của Công ty, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh thể hiện qua một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

a. Tình hình sản xuất sản lượng nước

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ(%) so với KH 2021	Tỷ lệ (%) so với 2020
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	5.962.261	6.244.100	6.574.720	105,29	+ 10,27
2	Sản lượng nước ghi thu	m ³	5.054.767	5.307.500	5.587.992	105,28	+ 10,55
3	Tỷ lệ thất thoát	%	15,2	15,0	15,0	100,0	- 0,2

b. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

ĐVT: đồng

Stt	Nội dung	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%) TH/KH năm 2021	Tỷ lệ (%) TH năm 2021/2020
1	Tổng doanh thu	49.599.751.715	52.188.750.000	53.852.580.215	103,19%	+8,57%
	- Doanh thu nước máy	44.627.578.800	47.236.750.000	49.587.355.985	104,98%	+11,11%
	- Doanh thu lắp đặt, sửa chữa	3.031.586.506	3.000.000.000	2.229.475.561	74,32%	- 26,46%
	- Doanh thu cho thuê Bất động sản đầu tư	356.224.000	392.000.000	391.846.400	99,96%	+10,0%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	1.254.813.723	1.200.000.000	1.288.062.060	107,34%	+ 2,65%
	- Doanh thu khác	329.548.686	360.000.000	355.840.209	98,84%	+7,98%
2	Giá vốn hàng bán	20.733.776.839	21.732.315.900	22.428.733.561	+ 0,04%	- 0,22%
3	Chi phí bán hàng	5.508.156.405	5.630.000.000	5.182.608.953	92,05%	- 5,91%
4	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	8.172.622.725	8.336.000.000	7.851.412.328	94,19%	- 3,93%
5	Chi phí khác	152.507.255	252.000.000	287.293.180	114,01%	+88,38%
6	Lợi nhuận trước thuế TNDN	15.032.688.491	16.238.434.100	18.102.532.193	111,48%	+20,42%
7	Thuế TNDN	1.225.732.569	1.860.943.410	2.054.137.297	110,38%	+67,58%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	13.806.955.922	14.377.490.690	16.048.394.896	111,62%	+16,23%
9	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	8.562.131.507	9.700.000.000	9.735.124.552	100,36%	+13,70%
10	Tổng số thuế và các khoản phát sinh đã nộp NSNN	8.819.470.195	9.300.000.000	9.523.816.340	102,41%	+7,99%

- Tổng doanh thu năm 2021 đạt 103,19 % so với kế hoạch và tăng 8,57% so với năm 2020.

- Về chi phí sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Giá vốn hàng bán năm 2021 giảm 0,22% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: giá vốn của sản xuất nước máy tăng 0,54% so với cùng kỳ năm 2020; giá vốn của doanh thu lắp đặt, sửa chữa tăng 0,77% so với cùng kỳ năm 2020; giá vốn cho thuê TSCĐ giảm 4,88% so với cùng kỳ năm 2020.

+ Chi phí bán hàng trong năm 2021 giảm 5,91% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: chi phí nhân viên quản lý tăng 5,41% so với cùng kỳ năm 2020 do

trích thêm quỹ lương thực hiện phân bổ vào chi phí bán hàng vì lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch; chi phí vật liệu bao bì giảm 25,67% so với cùng kỳ năm 2020 do tình hình giãn cách xã hội vì bệnh Covid-19 trong quý 3/2021 nên chi phí thay đồng hồ bảo hành, đồng hồ lâu năm cho khách hàng giảm; chi phí công cụ đồ dùng tăng 0,51% so với cùng kỳ năm 2020; chi phí khấu hao tăng 5,33% so với cùng kỳ năm 2020, do trích thêm chi phí khấu hao mua máy chủ dự phòng sao lưu dữ liệu phần mềm quản lý khách hàng phòng kinh doanh và bộ kiểm định đồng hồ cầm tay PSMT hiệu Badger Meter; chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 5,01% so với cùng kỳ 2020; chi phí khác bằng tiền giảm 7,44%.

+ Chi phí quản lý trong năm 2021 giảm 3,93% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: chi phí nhân viên quản lý giảm 3,25% so với cùng kỳ năm 2020; chi phí vật liệu quản lý tăng 17,72% so với cùng kỳ năm 2020, nguyên nhân: do chi phí tiền điện ở văn phòng tăng; chi phí đồ dùng văn phòng giảm 10,51% so với cùng kỳ 2020; chi phí khấu hao TSCĐ tăng 10,61% so với cùng kỳ năm 2020, do chi phí khấu hao hệ thống các tuyến ống cấp nước hình thành tài sản cố định tăng từ đầu tư xây dựng cơ bản; Thuế, phí và lệ phí tăng 66,79% so với cùng kỳ năm 2020, nguyên nhân: do nộp bổ sung tiền thuê mặt đất từ năm 2016 đến năm 2020 theo QĐ số 1326/QĐ-UBND ngày 22/04/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai; chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 14,58% so với cùng kỳ năm 2020 do chi phí khám sức khỏe cho CB.CNV tăng; chi phí bằng tiền khác giảm 11,97% so với cùng kỳ năm 2020 do tình hình giãn cách xã hội vì bệnh Covid-19 trong quý 3/2021 nên các khoản chi phí tiếp khách, hội nghị cũng giảm.

+ Công ty thực hiện Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015, Thuế thu nhập doanh nghiệp Công ty được hưởng mức thuế suất ưu đãi là 10% trong suốt thời gian hoạt động đối với hoạt động cung cấp nước sạch, các hoạt động còn lại áp dụng với mức thuế suất 20%.

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 đạt 110,38% so với kế hoạch và tăng 67,58% so với cùng kỳ 2020.

- **Lợi nhuận sau thuế năm 2021** đạt 111,62% so với kế hoạch và tăng 16,23% so với năm 2020.

Nhìn chung, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2021 đều đạt và vượt so với kế hoạch đã được thông qua Đại hội đồng Cổ đông.

3. Công tác đầu tư XDCB, đầu tư mua sắm và thanh lý TSCĐ

Trong năm 2021, Công ty đã mua sắm tài sản và xây dựng cơ bản hoàn thành với trị giá: 3.783.916.216 đồng. Trong đó:

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Xây dựng, cải tạo trạm bơm	72.678.988
2	Mua máy móc, thiết bị	194.859.800
3	Cải tạo, xây dựng hệ thống cấp nước	3.516.377.428
Tổng cộng		3.783.916.216

Tài sản hữu hình tăng mới: chủ yếu là do hình thành từ đầu tư xây dựng cơ bản với tổng số tiền là 3.589.056.416 đồng và mua sắm TSCĐ với tổng số tiền 194.859.800 đồng.

Tài sản cố định chờ thanh lý với tổng nguyên giá là 556.308.144 đồng, giá trị sử dụng còn lại: 18.899.839 đồng.

Việc đầu tư mua sắm TSCĐ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện đúng quy định tại Quy chế tài chính của Công ty.

4. Việc quản lý nợ phải thu, nợ phải trả của Công ty

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/12/2021	1.443.350.582
	- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	706.616.837
	+ <i>Phải thu tiền nước của khách hàng</i>	554.601.057
	+ <i>Công ty Cổ phần KCN Long Khánh</i>	114.974.050
	+ <i>Công ty TNHH Lâm Trúc Ân</i>	37.041.730
	- Trả trước cho người bán ngắn hạn	118.700.000
	- Phải thu ngắn hạn khác	714.920.808
	- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(96.887.063)
2	Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2021	10.970.969.238
	- Phải trả người bán ngắn hạn	494.406.194
	- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	638.716.471
	- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	852.767.527
	- Tiền lương phải trả cho người lao động	2.859.590.762
	- Chi phí phải trả ngắn hạn	-
	- Phải trả ngắn hạn khác	531.992.459
	- Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	5.593.495.825

❖ **Nợ phải trả quá hạn:** không

❖ **Nợ phải thu quá hạn:** Công ty cần tiếp tục theo dõi các khoản nợ của khách hàng sử dụng nước máy còn tồn năm từ năm 2017 đến 06 tháng đầu năm 2021 (Tổng số tiền 65.499.975 đồng) và Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty tại Trung Tâm Kỹ Thuật Địa Chính Nhà Đất Tỉnh Đồng

Nai (số tiền: 58.700.000 đồng). Công ty đã trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi theo đúng quy định.

5. Công tác tài chính kế toán

- Công tác quản lý tài chính: tình hình tài chính của Công ty năm 2021 lành mạnh, khả năng thanh toán an toàn.

- Công tác kế toán: tổ chức bộ máy kế toán tinh gọn, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Theo quyết định số 834/QĐ-CT ngày 21/05/2021 của Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh với nội dung: Kiểm tra giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp kể từ năm 2016 đến năm 2020.

- Kết quả: theo quyết định 1099/QĐ-CTDON ngày 22/06/2021 của Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh với tổng số tiền: 18.910.652 đồng. Trong đó:

+ Phạt vi phạm hành chính: 2.521.440 đồng

+ Truy thu thuế TNDN năm 2017: 10.444.200 đồng; truy thu thuế TNDN năm 2020: 2.163.000 đồng

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN: 3.702.586 đồng; tiền chậm nộp 0,03% ngày tính từ ngày 12/06/2021 đến ngày 02/07/2021: 79.426 đồng

6. Công tác tổ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động

- Công ty đã thực hiện các nội dung về thỏa ước lao động tập thể đã ký với người lao động. Thực hiện quy chế trả lương, thưởng và trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định.

- Công tác đào tạo cho CB.CNV: do tình hình bệnh Covid-19 nên công tác tổ chức đào tạo cũng hạn chế học trực tiếp. Công ty vẫn tạo điều kiện cho CB.CNV tham gia các lớp học online về chuyên môn nghiệp vụ, những chính sách thuế và các Nghị định, thông tư mới.

- Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2021: 65 người, giảm 4,41% so với kế hoạch và giảm 2,99% so với cùng kỳ năm 2020.

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2021, Công ty đã sản xuất và cung cấp nước máy phục vụ nhu cầu sử dụng của dân cư và các tổ chức trên địa bàn thành phố Long Khánh. Các chỉ tiêu về sản lượng nước sản xuất, sản lượng ghi thu tăng so với kế hoạch và tăng so với cùng kỳ năm 2020. Tuy nhiên, tỷ lệ thất thoát chưa giảm so với kế hoạch. Công ty cần tiếp tục tăng cường hoạt động này để tiếp tục giảm tỷ lệ thất thoát nước, tăng lợi nhuận cho Công ty.

Hoạt động xây lắp: Công ty đã lắp đặt đồng hồ mới cho 853 khách hàng theo bảng chiết tính. Công ty đã thi công phát triển tuyến ống cấp nước và lắp đặt đồng hồ DN50, DN100 cho khách hàng ở KCN Long Khánh và KCN Suối tre.

0097
ÔNG
Ô PH
P N
NG K
KHÁN

Hoạt động sản xuất kinh doanh nước đóng chai: Công ty đã thực hiện giao khoán cho Công ty TNHH Lâm Trúc Ân nên nguồn thu tương đối ổn định.

Việc đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện theo đúng quy định Quy chế tài chính của Công ty.

Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế tăng so với kế hoạch và tăng so với cùng kỳ năm 2020. Nhìn chung, các chỉ tiêu sản xuất trong năm 2021 đều đạt và vượt so với kế hoạch đã được thông qua đại hội đồng cổ đông.

2. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán các chỉ tiêu cơ bản về tài chính phản ánh như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	56,39	49,43
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	43,61	50,57
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	14,70	13,46
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	85,30	86,54
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	0,17	0,16
3	Khả năng thanh toán nhanh			
	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	lần	3,84	3,67
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	3,68	3,54
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	23,23	23,31
	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	27,05	26,65
	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	%	30,74	28,76

Các hệ số thanh toán của Công ty đủ đảm bảo khả năng thanh toán nhanh. Ngoài ra Công ty không có các khoản vay nợ tài chính.

Hệ số bảo toàn vốn $= \frac{VCSH CK}{VCSH DK} = \frac{63.644.469.129}{55.013.865.417} = 1,16 > 1 \Rightarrow$ Hệ số này cho thấy Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

V. ĐÁNH GIÁ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó 02 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành và 03 thành viên không điều hành: 01 Chủ tịch HĐQT không chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm Trưởng phòng Kế hoạch-Kỹ thuật và 01 thành viên ngoài Công ty.

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ, ban hành 06 Nghị quyết và 07 Quyết định của Hội đồng quản trị về những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông, ban hành quy chế quản trị Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, Chi khen thưởng cho Người quản lý năm 2020, việc bổ nhiệm và miễn nhiệm người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty... Các cuộc họp Hội đồng quản trị có sự tham gia của Ban kiểm soát Công ty.

Trong năm HĐQT đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua.

DVT: đồng

Stt	Chỉ Tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	25.000.000.000	
2	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2020	15.032.688.491	
3	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020 được phân phối	13.806.955.922	
4	Trích lập các quỹ	6.429.182.368	
a	Quỹ đầu tư phát triển (20%)	2.761.391.184	
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (24,14%)	3.332.391.184	
	+ <i>Quỹ khen thưởng Người lao động (14,48%)</i>	1.999.434.710	
	+ <i>Quỹ phúc lợi (8,66%)</i>	1.194.886.915	
	+ <i>Quỹ công tác xã hội-cộng đồng (1%)</i>	138.069.559	
c	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của Người quản lý)	335.400.000	
5	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL (*)	15%	
	<i>Số tiền chia cổ tức (VĐL tại thời điểm chi trả là 25.000.000.000 đồng)</i>	3.750.000.000	
6	Lợi nhuận còn lại năm 2020 chuyển sang	3.627.773.554	
7	Lợi nhuận còn lại các năm trước	2.470.880.861	
8	Tổng Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2021	6.098.654.415	

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021.

Hội đồng quản trị đã thống nhất và chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty theo sự uỷ quyền của Đại hội đồng Cổ đông năm 2021.

Nhìn chung, trong năm 2021 các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

2. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành Công ty

Ban Giám đốc gồm 03 thành viên. Ban Giám đốc đã triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đã thông qua, thực hiện các nhiệm vụ trong việc quản lý, điều hành phù hợp theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các cuộc họp HĐQT trong năm 2021, Ban giám đốc báo cáo cho HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện trong kỳ, trình bày phương hướng kế hoạch trong thời gian tới để HĐQT xem xét, đánh giá kết quả thực hiện và định hướng nhiệm vụ cho các quý tiếp theo.

Hàng tháng, Ban giám đốc tổ chức cuộc họp giao ban với Trưởng phó bộ phận Công ty nhằm đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời nắm rõ những khó khăn, đề xuất các giải pháp để có phương hướng chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Việc trích lập và phân phối quỹ tiền lương của người quản lý, người lao động đã được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

Ban giám đốc đã có chỉ đạo và thông báo đến từng CB.CNV nâng cao vai trò, ý thức trong việc phòng chống bệnh Covid-19 nhằm hạn chế rủi ro cho Công ty, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được ổn định.

Trong năm 2021, Ban Điều hành Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

VI. ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO VỀ GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mã số thuế	Mối quan hệ liên quan	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Đồng Nai	3600259296	Là Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50%	Nước uống đóng chai	34.999.800

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mã số thuế	Mối quan hệ liên quan	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Công Ty TNHH Thanh Sơn Tính	3600456311	Tổ chức có Ông Đào Quý Tính là TV.HĐQT Công ty đồng thời là Giám đốc Công ty TNHH Thanh Sơn Tính	Công ty TNHH Thanh Sơn Tính đóng tiền bảng chiết tính đầu nối chuyên mạng đồng hồ cho khách hàng	63.791.336
2	Công Ty TNHH Thanh Sơn Tính	3600456311	Tổ chức có Ông Đào Quý Tính là TV.HĐQT Công ty đồng thời là Giám đốc Công ty TNHH Thanh Sơn Tính	Công ty TNHH Thanh Sơn Tính đóng tiền bảng chiết tính sửa chữa ống bể	6.793.378

VII. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ: tham gia giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính kế toán và việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với Người lao động và quyền lợi Cổ đông của Công ty.

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, họp tổng kết hàng quý nhằm nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- Đối với cổ đông: Trong năm 2021 và tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội, Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Giám Đốc Công ty, Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

VIII. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Sau khi thực hiện công tác kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 tại Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh, Ban Kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị sau:

1. Nhận xét:

Trong năm vừa qua, do tình hình bệnh Covid-19 nên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng gặp phải một ít khó khăn. Tuy nhiên, Hội đồng

quản trị, Ban điều hành và cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ. Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế đều đạt và vượt so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tuy nhiên, tỷ lệ thất thoát chưa giảm so với kế hoạch và giảm so với cùng kỳ năm 2020.

Thực hiện đẩy mạnh công tác chống thất thoát nước: thay đồng hồ cho khách hàng sử dụng lâu năm. Khảo sát, khoanh vùng và tách mạng hệ thống các tuyến ống cấp nước nhằm giảm tỷ lệ thất thoát cho Công ty.

Chất lượng nguồn nước các trạm bơm luôn đạt tiêu chuẩn chất lượng nước của Bộ y tế theo đúng quy định do Trung Tâm kiểm soát Bệnh tật thuộc Sở y tế tỉnh Đồng nai kiểm tra hàng tháng, đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho khách hàng.

Việc nâng cao chất lượng dịch vụ đã được Công ty chú trọng quan tâm như: dịch vụ chăm sóc khách hàng; thực hiện hóa đơn điện tử, thu tiền nước qua các kênh nhờ thu; đầu tư trang bị hoàn thiện phần mềm GIS quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước.

2. Kiến nghị

Trên cơ sở hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm 2021, Ban Kiểm soát đề xuất một số kiến nghị sau:

- Công ty tiếp tục thực hiện các chủ trương, định hướng nhằm nâng cao và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công ty tiếp tục xây dựng kế hoạch cho công tác chống thất thoát nước để giảm tỷ lệ thất thoát nhằm mang lại hiệu quả cho Công ty.
- Công ty cần ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ trong Công ty.

IX. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát và phương hướng sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát dự kiến kế hoạch nhiệm vụ hoạt động trong năm 2022 như sau:

1. Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị của Công ty.
2. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mua sắm tài sản cố định và xây dựng cơ bản của Công ty.
3. Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và cả năm 2022 của Công ty.
4. Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty và Ban Kiểm soát.
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
6. Các khoản ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 dự kiến: 10 triệu đồng (gồm chi phí đào tạo và các khoản phụ cấp).

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về việc về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc năm 2021; Báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2022 xem xét.

Trân trọng.!

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Cổ đông Công ty;
 - HĐQT, BGD Công ty;
 - Thành viên BKS Công ty;
 - Lưu VT, BKS .
- (Tài liệu ĐHCĐ)



Nguyễn Thị Hồng Châu



Số: 02/TTr- HĐQT-LKW

Long Khánh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh ngày 23/04/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện số 1.0148/22/TC-AC ngày 09/02/2022.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2022 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2021 :

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	25.000.000.000	
2	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối	16.048.394.896	
3	Trích lập các quỹ	7.387.088.724	
a	Quỹ đầu tư phát triển (25%)	4.012.098.724	
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (18,2%)	2.920.807.000	
	Trong đó: + Quỹ khen thưởng (9,6%)	1.540.645.000	
	+ Quỹ phúc lợi (8,6%)	1.380.162.000	
c	Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	160.483.000	
d	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)	293.700.000	
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ	8.661.306.172	
5	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang	6.098.654.415	
6	Tổng lợi nhuận còn lại	14.759.960.587	
7	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL (15%) (*)	3.750.000.000	
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2022	11.009.960.587	

(*) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2021.

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2022 :

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	25.000.000.000	
2	Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối	16.500.000.000	
3	Trích lập các quỹ	7.092.000.000	
a	Quỹ đầu tư phát triển (25%)	4.125.000.000	
b	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15,4%)	2.535.000.000	
	<i>Trong đó: + Quỹ khen thưởng (8,2%)</i>	<i>1.350.000.000</i>	
	<i>+ Quỹ phúc lợi (7,2%)</i>	<i>1.185.000.000</i>	
c	Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%)	165.000.000	
d	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,5 tháng lương bình quân kế hoạch của người quản lý)	267.000.000	
4	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ	9.408.000.000	
5	Lợi nhuận còn lại các năm trước chuyển sang	11.009.960.587	
6	Tổng lợi nhuận còn lại	20.417.960.587	
7	Tỉ lệ chia cổ tức/VĐL (dự kiến 15%)	3.750.000.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Cao Hà
Nguyễn Cao Hà

Số: 03/TTr-HĐQT-LKW

Long Khánh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: **Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021;**
Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh ngày 23/04/2021;
- Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:


1. Quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021.

- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : 330.000.000 đồng
- Thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách : 540.000.000 đồng

2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao và quyền lợi khác năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

Stt	Nội dung	Số lượng	Mức tạm chi hàng tháng (đồng/người/tháng)
1	Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách	1	20.000.000
2	Thù lao của thành viên HĐQT và Thành viên BKS		
a	Chủ tịch HĐQT	1	9.000.000
b	Thành viên HĐQT	4	7.000.000
c	Thành viên Ban kiểm soát	2	4.000.000
3	Thù lao Người phụ trách quản trị Công ty	1	4.000.000

Tiền lương và thù lao thực hiện năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được quyết toán theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV. HĐQT, BGD Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 




Nguyễn Cao Hà

Số: 05/TTr-BKS-LKW

Long Khánh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Long Khánh ngày 23/04/2021.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

+ Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

+ Công ty TNHH Kiểm toán VACO

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 Công ty trong số các Công ty theo danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét.

Trân trọng.!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGD Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu VT-HĐQT; BKS.
(Tài liệu ĐHCĐ)


Nguyễn Thị Hồng Châu

Số: 04/TTr- HĐQT-LKW

Long Khánh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v điều chỉnh, sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Nhằm đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản có liên quan. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty: **bỏ Điều 8** tại Quy chế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

(Phụ lục đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGĐ Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Cao Hà



PHỤ LỤC

sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động

của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh
(đính kèm Tờ trình số 04/TTr-HĐQT-LKW ngày 31/3/2022)

Nội dung hiện tại	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 8. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc Công ty trong việc phê duyệt dự án đầu tư, ký kết hợp đồng giao dịch</p> <p>1. Hội đồng quản trị ủy quyền cho Giám đốc Công ty được quyền quyết định đầu tư, bán tài sản, ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Long Khánh chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc thực hiện các hợp đồng giao dịch này.</p> <p>2. Đối với các dự án hoặc giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì Giám đốc Công ty phải trình Hội đồng quản trị chấp thuận trước khi thực hiện.</p>	

